

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 222/2023/TLST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1993;
Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn B1, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Quốc D, sinh năm 1992;
Địa chỉ: Ấp M, xã M1, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Quốc D có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Ngọc C số tiền 60.000.000 đồng theo hình thức trả dần mỗi tháng 1.500.000 đồng vào ngày 30 tây hàng tháng cho đến khi hết số tiền còn nợ là 60.000.000 đồng. Thực hiện khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Nếu anh Nguyễn Quốc D vi phạm nghĩa vụ trả nợ ở bất kỳ lần trả nợ nào theo phương thức thỏa thuận nêu trên thì chị Nguyễn Ngọc C có quyền yêu cầu thi hành án một lần toàn bộ số tiền còn nợ chưa đến hạn.

- Về án phí:

- + Anh Nguyễn Quốc D tự nguyện chịu 1.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.
+ Trả lại chị Nguyễn Ngọc C 1.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị C đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017612 ngày 23/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) và kể từ ngày có đơn yêu

cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV.

THẨM PHÁN

Lê Văn Giang